



CTY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II
169 Trần Quốc Thảo, P9, Q3, TP. HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2012 **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II**

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG THỦY LỢI II**
Tên giao dịch tiếng Anh : **HYDRAULIC ENGINEERING CONSULTANTS CORP. II**
Tên viết tắt : **HEC II**
Địa chỉ: 169 Trần Quốc Thảo, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại : 08 3 9310578 Fax: 08 39316958
Email : hec2@hcm.vnn.vn

1. Những sự kiện quan trọng

Công ty Cổ phần Tư Vấn Xây Dựng Thủy Lợi II nguyên là Viện khảo sát thiết kế thủy lợi - Thủy điện Hà Nội thành lập từ năm 1956, được tách ra và đổi tên là Công ty Tư Vấn Xây Dựng Thủy Lợi II theo quyết định số 80/QĐ/TCCB ngày 06/09/1995 của Bộ Thủy lợi (Nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Tháng 12/2004 được cổ phần hóa thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II theo quyết định số : 3393/QĐ-BNN-TCCB ngày 15/10/2004 của Bộ NN & PTNT.

Ngày 01/01/2005 Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Thủy lợi II chính thức đi vào hoạt động kinh doanh theo cơ chế công ty cổ phần với vốn điều lệ là 15 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 30%.

Năm 2009 tăng vốn điều lệ là 26 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 17%.

Năm 2011 tăng vốn điều lệ là 42 tỷ đồng, trong đó nhà nước nắm giữ 10,71%.

2. Quá trình phát triển

+ *Ngành nghề kinh doanh chính theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:*

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan gồm: Lập dự án đầu tư xây dựng thủy lợi, thủy điện. Khảo sát xây dựng (bao gồm khảo sát địa hình, địa chất, thủy văn, môi trường, địa vật lý). Thí nghiệm đất, đá, nền móng, vật liệu, kết cấu xây dựng phục vụ thiết kế; kiểm tra chất lượng công trình. Kiểm định chất lượng công trình. Xác định nguyên nhân sự cố công trình. Thiết kế công trình thủy lợi, thủy điện; lập tổng dự toán và dự toán công trình xây dựng. Thẩm tra dự án đầu tư; thẩm tra thiết kế; thẩm tra dự toán. Quản lý dự án. Nhận tổng thầu khảo sát thiết kế và quản lý dự án theo qui định của điều lệ quản lý đầu tư và xây dựng. Xây dựng thực nghiệm các công trình thuộc đề tài nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, khoan, phụt xử lý nền và thân công trình. Tư vấn đấu thầu (thiết kế, xây lắp, mua sắm) công trình thủy lợi. Thiết kế, chế tạo, lắp đặt thiết bị quan trắc công trình thủy lợi, thủy điện. Khảo sát và đánh giá tác động môi trường của dự án xây dựng. Tư vấn xây dựng công trình: hạ tầng cơ sở, cầu, đường giao thông và các công trình khác kết hợp trong dự án thủy lợi, cấp thoát nước và khoan giếng khai thác nước ngầm. Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi: xây dựng và hoàn thiện. Tư vấn về vệ sinh môi trường.
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
- Hoạt động vui chơi giải trí.

- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
- Nuôi trồng thủy sản nội địa.
- Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

+ *Tình hình hoạt động kinh doanh:*

Hoạt động SXKD của công ty chủ yếu vẫn tập trung vào các lĩnh vực sở trường bao gồm : Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất, Tư vấn thiết kế, Khoan phụt xử lý nền, Giám sát xây dựng và các dịch vụ tư vấn khác.

3. Định hướng phát triển

+ *Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :*

Công ty luôn xác định sứ mệnh của công ty là “PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THỦY LỢI VÀ CƠ SỞ HẠ TẦNG”

Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, đầu tư nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, thực hiện nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

+ *Chiến lược phát triển trung và dài hạn :*

Đối với hoạt động Tư vấn - khảo sát - thiết kế: Phát triển công ty trở thành một đơn vị dẫn đầu cả nước về lĩnh vực tư vấn thủy lợi, mở rộng thị trường ra các tỉnh phía bắc và các nước lân cận.

Đối với hoạt động đầu tư: Tập trung vào lĩnh vực đầu tư dự án thủy điện, cùng với mở rộng đầu tư xây dựng văn phòng làm việc và đầu tư tài chính khác.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty

1. Kết quả hoạt động SXKD trong năm 2011

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	2012 so với 2011 (+ -%)
1	Tổng tài sản	193.162.207.791	226.788.217.660	17%
2	Doanh thu các hoạt động	83.458.790.251	87.290.463.516	5%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động	12.662.511.927	16.664.800.064	32%
4	Lợi nhuận trước thuế	12.809.897.154	16.720.487.959	31%
5	Lợi nhuận sau thuế	9.980.345.492	13.279.186.654	33%

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

TT	Danh mục	Chỉ tiêu	Thực hiện	(TH/KH +-%)
1	Giá trị hợp đồng ký được (tỷ đồng)	80	108	35%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	75	87,29	16%
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	13,5-15	16,72	11%
4	Chi trả cổ tức (%/năm)	18-20	20	

3. Kế hoạch SXKD năm 2012

- Giá trị hợp đồng ký được : 80 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 75 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 13 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức : 18%

III. Báo cáo của Ban Giám đốc

1. Báo cáo tình hình tài chính

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán :

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2011	Năm 2012
1	Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	64,6%	68,9%
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35,4%	31,1%
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	69,4%	72,4%
	Nguồn vốn chủ SH/Tổng nguồn vốn	%	30,6%	27,6%
2	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,21	1,22
	Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	0,80	0,42
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần	%	13,1%	16,4%
	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu	%	16,9%	21,2%
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	5,2%	5,9%

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2012 (Vốn chủ sở hữu/Tổng số cổ phần đang lưu hành): 14.926 đồng/1 cổ phần
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: không
- Tổng số cổ phiếu : 4.200.000 (trong đó cổ phiếu phổ thông : 4.200.000).

Trong đó :

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 4.200.000 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ : 0 cổ phiếu
- Cổ tức chia cho các cổ đông : 20 %/năm

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

ĐVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	76.407.750.054	81.085.322.359
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	76.407.750.054	81.085.322.359
4	Giá vốn hàng bán	54.512.208.924	55.843.707.162
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	21.895.541.130	25.241.615.197
6	Doanh thu hoạt động tài chính	7.051.040.197	6.205.141.157
7	Chi phí tài chính	1.522.394.302	10.204.444
	- Trong đó: chi phí lãi vay	685.143.000	10.204.444
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.761.675.098	14.771.751.846
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	12.662.511.927	16.664.800.064

11	Thu nhập khác	154.272.727	98.027.895
12	Chi phí khác	6.887.500	42.340.000
13	Lợi nhuận khác	147.385.227	55.687.895
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.809.897.154	16.720.487.959
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2.829.551.662	3.441.301.305
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	9.980.345.492	13.279.186.654
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.179	3.162

Năm 2012 về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế TNDN không những đạt mà còn vượt mức 11% so với kế hoạch đã đề ra.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

Trong tình hình khó khăn chung của nền kinh tế hiện nay. Công ty vẫn duy trì được công việc cho người lao động và thu nhập ổn định là tiến bộ đáng kể nhất của công ty. Trong năm 2012, ban điều hành đã rất nỗ lực tham gia đấu thầu tất cả các công trình thuộc ngành nghề ở tất cả các địa phương trong cả nước nhằm tìm kiếm việc làm cho công ty -> Tổng giá trị hợp đồng ký được là 108 tỷ đồng.

Thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng HECII, thỏa ước Lao động tập thể, các quy chế quy định nội bộ.

Kế hoạch phát triển trong tương lai

a. Công tác quản trị doanh nghiệp

- Thực hiện nghiêm túc luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các qui định về quản trị doanh nghiệp đối với Công ty Đại chúng trong điều hành và các hoạt động của công ty.
- Trước mắt, năm 2013 HĐQT cần tập trung chỉ đạo thực hiện: ổn định tổ chức, bổ nhiệm cán bộ chủ chốt; Phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể trong Ban điều hành mới, các cán bộ quản lý khác.
- Trong tình hình kinh tế đất nước suy giảm, công ty chúng ta cũng như nhiều doanh nghiệp khác hiện nay và trong những năm tới công ăn việc làm không mấy khả quan, vì vậy cần xem xét, cải tiến mô hình tổ chức bộ máy, nhân sự hợp lý, theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả.
- Xem xét lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết cổ phiếu của công ty trên sàn chứng khoán.
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ, phát hành cổ phiếu. Giao HĐQT xem xét và lựa chọn thời điểm thích hợp sao cho hiệu quả nhất.
- Tiếp tục duy trì, cải tiến và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng HECII và các quy định về quản lý trong công ty. Thường xuyên rà soát, huỷ bỏ hoặc bổ sung các quy định sao cho phù hợp với những quy định của nhà nước cũng như tình hình thực tế của công ty.
- Thực hiện văn hoá doanh nghiệp trong công ty; xây dựng công ty phát triển theo hướng bền vững. Khẳng định vị thế, thương hiệu HECII trong công tác Tư vấn Xây dựng Thủy lợi ở Việt Nam và khu vực.

b. Chỉ đạo SXKD

- Tập trung điều hành công tác Tư vấn khảo sát thiết kế các công trình năm 2012 để lại đúng tiến độ đã ký với khách hàng, ưu tiên các công trình đã có vốn ODA, vốn trái phiếu đã được

phân bổ. Tổ chức triển khai một số Dự án mới trúng thầu. Bố trí đủ nhân lực thực hiện công tác Tư vấn giám sát xây dựng.

- Ngoài các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh truyền thống, sở trường của công ty cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu KHCN, áp dụng công nghệ mới, phát triển các ngành nghề kinh doanh mà công ty có đủ điều kiện, thiết bị và nguồn lực như phụt cao áp, thi công sử lý nền móng, Thí nghiệm VLXD và kiểm định chất lượng công trình xây dựng.
- Cải tiến và tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường (trong nước và khu vực), nhằm tạo đủ công ăn việc làm, giữ vững và không ngừng nâng cao đời sống CBCNV, đảm bảo lợi ích công ty, người lao động và các cổ đông.

c. Công tác đầu tư

- Thực hiện đầu tư có trọng điểm phù hợp khả năng huy động vốn và điều hành của công ty. Tập trung đầu tư các dự án mà công ty đang thực hiện.
- Trong năm 2013 hoàn tất các thủ tục để khởi công xây dựng nhà máy Thủy điện Phước Hoà.
- Tiếp tục xúc tiến công tác lập dự án đầu tư xây dựng văn phòng trụ sở công ty theo nghị quyết ĐHĐCĐ.

IV. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của Luật kế toán và Luật chứng khoán.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

1. Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: **Công ty TNHH kiểm toán DTL**
- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Nêu trong BCTC đính kèm

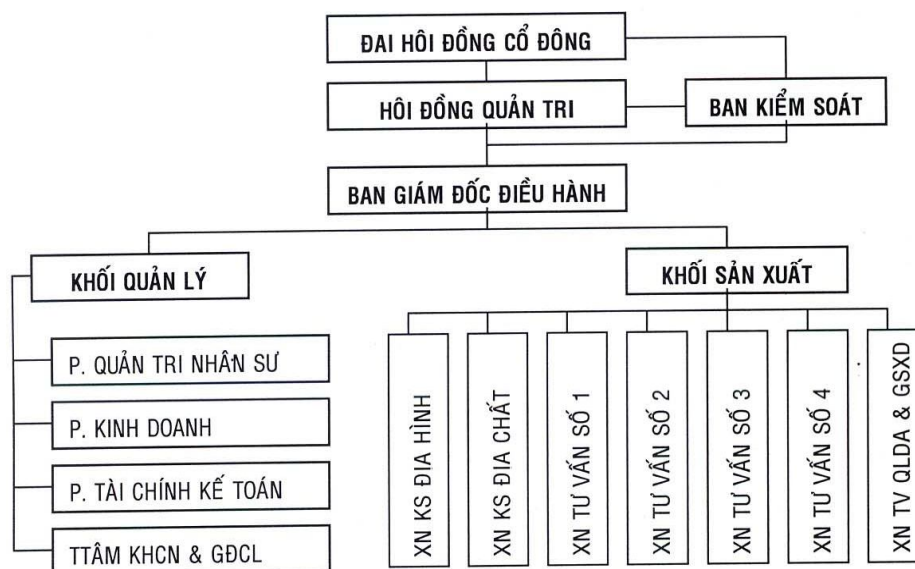
2. Kiểm toán nội bộ : không

VI. Các công ty có liên quan

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty : không có
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ : không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan :
 - Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh : Là khoản đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Phước Hòa, tỉ lệ góp vốn của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây Dựng Thủy Lợi II là 50% trên vốn điều lệ.
 - Đầu tư dài hạn khác : là khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Tư vấn Xây Dựng Thủy Lợi - Thủy điện Nam Việt, đầu tư 1.000 cổ phiếu tương ứng mệnh giá 100.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 4,82% trên vốn điều lệ.

VII. Tổ chức và nhân sự

1. Cơ cấu tổ chức của công ty : theo sơ đồ sau :



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

a. Chủ tịch HĐQT :

- **Họ và tên:** BÙI HỮU QUỲNH

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ

- Số CMND: 024512249 Ngày cấp: 12-04-2006 Nơi cấp: CA.TPHCM

- Ngày tháng năm sinh: 15-10-1962

- Nơi sinh: Thị Trấn Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Thị Trấn Trôi, huyện Hoài Đức, Hà Nội

- Địa chỉ thường trú: 177 Trần Quốc Thảo - P9 - Q3 - TP.HCM

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 84-8-39312129

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ thủy lợi

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty

b. Phó chủ tịch HĐQT :

- **Họ và tên:** NGUYỄN VĂN TRƯỜNG

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ

- Số CMND: 020289243 Ngày cấp: 13/6/2002 Nơi cấp: TP.HCM

- Ngày tháng năm sinh: 24/6/1949

- Nơi sinh: Đông Triều, Quảng Ninh

- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh

- Quê quán: Quảng Ninh

- Địa chỉ thường trú: 99C/11 Cộng Hòa, F4, quận Tân Bình, TP.HCM

- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 38466175

- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư trắc địa

- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: P.Chủ tịch HĐQT, PTGD công ty

c. Thành viên HĐQT :

Họ và tên: NGUYỄN VĂN TIẾN

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ
- Số CMND: 022528752 Ngày cấp: 06/03/2007 Nơi cấp : CA TP HCM
- Ngày tháng năm sinh: 08/05/1956
- Nơi sinh: Phú Xuyên, TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phú Xuyên, TP Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 490 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08.39351461- 091.3928749
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Giám đốc Kinh Doanh
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Ủy viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh Doanh

d. Trưởng ban kiểm soát :

Họ và tên: PHẠM HẢI SƠN

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ
- Số CMND: 212059449 Ngày cấp: 10/01/1996 Nơi cấp: CA Quảng Ngãi
- Ngày tháng năm sinh: 10/10/1980
- Nơi sinh: Tịnh Khê, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tịnh Khê, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú: 15/6 Đường số 40, Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 0918851040 - 0838438342
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Trưởng ban kiểm soát - chuyên viên thiết kế

e. Thành viên Ban kiểm soát :

Họ và tên: TRẦN ĐÌNH HẢI

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ
- Số CMND: 024744876 Ngày cấp: 04/05/2007 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày tháng năm sinh: 25/06/1970
- Nơi sinh: Hà Tĩnh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đức Thọ, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: 325 C/c Gò Dầu 1, P. Tân Quý, Q. Tân Phú, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 38439986
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kỹ thuật
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên BKS - Phó GD XNTV2

Họ và tên: VÕ THỊ THANH THÚY

- Giới tính: ☐ nam ☒ nữ
- Số CMND: 225199774 Ngày cấp: 25/8/1999 Nơi cấp: CA Khánh Hòa
- Ngày tháng năm sinh: 25/7/1982

- Nơi sinh: TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú: 33 đường 23/10, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08.39351461
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: cao đẳng công nghệ thông tin
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Thành viên BKS - chuyên viên kinh doanh

f. Ban điều hành :

- Họ và tên: ĐÀO VĂN NAM

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ
- Số CMND: 023138305 Ngày cấp: 18-01-2007 Nơi cấp: CA.TPHCM
- Ngày tháng năm sinh: 14-12-1962
- Nơi sinh: Xã Nhơn Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Nhơn Phúc, huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định
- Địa chỉ thường trú: 544/16-18 đường Cộng Hoà, P.13, Q.Tân Bình, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 84-8-39312091
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty

- Họ và tên: HỒ HỮU NHÃN

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ
- Số CMND: 020120304 Ngày cấp: 18-12-2007 Nơi cấp: CA.TPHCM
- Ngày tháng năm sinh: 01-12-1955
- Nơi sinh: Quảng Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Duy Châu, Duy Xuyên, Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú: 246A Hồng Lạc, P11, Q.Tân Bình, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 84-8-9310070
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty

- Họ và tên: PHÙNG MINH KHÔI

- Giới tính: ☒ nam ☐ nữ
- Số CMND: 020420283 Ngày cấp: 26/07/2005 Nơi cấp: CA TP.HCM
- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1958
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: 179 Trần Quốc Thảo, F9, Quận 3, TPHCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 39351462
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế ngành tài chính DN
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Giám đốc nhân sự

- **Họ và tên:** NGÔ THU HƯƠNG
- Giới tính: ☐ nam ☒ nữ
- Số CMND: 023334627 Ngày cấp: 06/10/2009 Nơi cấp: CA TP HCM
- Ngày tháng năm sinh: 18/11/1977
- Nơi sinh: Ứng Hòa, TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: 192 Nguyễn Bá Tòng, P11, Tân Bình, TP HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: 08 3 9310578
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - kế toán kiểm toán
- Chức vụ công tác hiện nay ở Công ty: Kế toán trưởng

3. Quyền lợi của Ban Giám đốc điều hành

Theo luật lao động, điều lệ công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ.

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Hiện tại công ty đang có 242 cán bộ công nhân viên.

Chính sách lương - thưởng :

- Đối với người lao động khối quản lý : trả lương theo quy định về lương khoán cho các đơn vị thuộc khối quản lý số 09-104QĐ/CTTVII-QT&NS ngày 01/01/2009, quy định hướng dẫn cập nhật và quyết định điều chỉnh mức lương hàng năm.
- Đối với lao động khối sản xuất: các đơn vị sản xuất sẽ hoạt động theo hình thức giao khoán chi phí lao động, vật tư, quản lý xí nghiệp theo quy định về ký kết, thực hiện và thanh toán chi phí các hợp đồng sản xuất kinh doanh năm 2005, định mức khoán nội bộ khảo sát địa hình, địa chất năm 2006 và quyết định điều chỉnh mức khoán năm 2008.
- Thù lao, tiền lương, thu nhập của các thành viên hội đồng quản trị, ban điều hành và kế toán trưởng được tính theo tỷ lệ % với doanh thu đạt được hàng năm được đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, Tổng giám đốc công ty đề nghị mức thưởng cho CBCNV và được Hội đồng quản trị nhất trí thông qua tổng mức thưởng cuối năm cho người lao động.

Chính sách đào tạo :

Căn cứ vào nhu cầu đào tạo nhân sự của các Phòng ban và kế hoạch đào tạo đã được Tổng giám đốc phê duyệt. Phòng QTNS thực hiện 2 hình thức đào tạo chính :

- Đào tạo bên ngoài: Cử CBCNV tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do các cơ quan chức năng quản lý nhà nước tổ chức như : đào tạo kỹ sư, thạc sỹ, tiến sỹ, tư vấn giám sát,...
- Đào tạo nội bộ: Công ty cử các kỹ sư có năng lực trong công ty tổ chức các lớp học bồi dưỡng nghề nâng bậc cho công nhân.

Phát triển nguồn nhân lực:

Trên đà phát triển của công ty nguồn nhân lực hiện tại thực sự là mối quan tâm hàng đầu của công ty. Công ty đã đặt ra chính sách mới nhằm thu hút nguồn nhân lực cho công ty :

- Từ nguồn nhân lực hiện tại của công ty: Với chính sách giảm thiểu những chi phí khác để nâng cao tiền lương cho người lao động. Công ty còn kết hợp với Công đoàn trực tiếp chăm lo

đến đời sống tinh thần cho người lao động, luôn động viên quan tâm đến cuộc sống của CBCNV để họ yên tâm công tác tại công ty.

- Thu hút nguồn lao động có kinh nghiệm về công ty: Bằng chính sách tiền lương và giao cho họ những trách nhiệm, tạo điều kiện thuận lợi nhất để họ phát huy hết khả năng.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, kế toán trưởng

Không có

VIII. Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ hiện nay
1/Thành viên HĐQT		
1	Bùi Hữu Quỳnh	Chủ tịch HĐQT - Tổng giám đốc
2	Nguyễn Văn Trường	Phó Chủ tịch HĐQT - Phó Tổng giám đốc
3	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên HĐQT - Phó Tổng GD, GDKD
2/Thành viên BKS		
1	Phạm Hải Sơn	Trưởng BKS - Chuyên viên thiết kế
2	Trần Đình Hải	Thành viên BKS - Phó giám đốc XN
3	Võ Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS - Chuyên viên kinh doanh

Hoạt động của HĐQT & Ban kiểm soát : Theo Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ.

Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban kiểm soát : Theo luật lao động, điều lệ và nghị quyết của ĐHCĐ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên HĐQT và BKS :

STT	Họ và tên	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1/Thành viên HĐQT			
1	Bùi Hữu Quỳnh	817.590	19,5%
2	Nguyễn Văn Trường	54.840	1,3%
3	Nguyễn Văn Tiến	229.010	5,5%
2/Thành viên BKS			
1	Phạm Hải Sơn	7.880	0,2%
2	Trần Đình Hải	9.250	0,2%
3	Võ Thị Thanh Thúy	3.900	0,1%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty :

TT	Mã CD	Tên cổ đông	Địa chỉ thường trú	Số CMND	Số lượng CP	Tỷ lệ
1	HEC018	Bùi Hữu Quỳnh	177 Trần Quốc Thảo, P9, Q3, HCM	024512249	817.590	19,5%

2	HEC123	Ngô Thu Hương	192 Nguyễn Bá Tông, P11, Tân Bình, TP HCM	023334627	529.380	12,6%
3	HEC01N	Tổng Cty Đt & Kd Vốn Nhà Nước	Số 6 Phan Huy Chú, Hoàn Kiếm, Hà Nội (GCN : 010600737)	010600073	450.000	10,71%
4	HEC320	Trần Đại Hiền	29/6 Trần Bình Trọng, TP Đà Lạt	250666692	300.000	7,14%
5	HEC017	Nguyễn Văn Tăng	2/9A Thăng Long, P4, Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	020214642	229.390	5,5%
6	HEC008	Nguyễn Văn Tiến	490 Nơ Trang Long, Phường 13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chi Minh	022528752	229.010	5,5%

Cơ cấu vốn cổ phần :

Danh mục	Số lượng cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ trên vốn cổ phần(%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
Trong nước :	4.200.000	42.000.000.000	100%	182	10,71%	89,29%
- Nhà nước	450.000	4.500.000.000	10,71%	1		
- Cá nhân	3.750.000	37.500.000.000	89,29%	181		
Nước ngoài						
Tổng cộng	4.200.000	42.000.000.000	100%	182	10,71%	89,29%

Nơi gửi :

- UBCKNN
- Website công ty
- Lưu



Th.S. Bùi Hữu Quỳnh